

Số 20/TBCD - TTDVNN

Bình Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2020

THÔNG BÁO

TÌNH HÌNH DỊCH HẠI TRÊN LÚA MÙA VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

I- THỜI TIẾT, CÂY TRỒNG

1. **Thời tiết:** Nhiệt độ TB: 26⁰C, thấp: 24⁰C, cao 32⁰C. Độ ẩm dao động: 80-95%. Trong tuần trời có nắng nhẹ, xen lẫn mưa rào rải rác.

2. **Cây trồng:** Lúa mùa trung: Phoi màu – đông sữa. Còn một số diện tích lúa giai đoạn làm đòng – Thấp tho trở.

II- TÌNH HÌNH DỊCH HẠI

1. Sâu cuốn lá nhỏ lúa 7: Tuần qua các xã, HTXDVNN đã tích cực chỉ đạo nông dân phòng trừ sâu cuốn lá nhỏ lúa 7 theo thông báo của Trung tâm DVNN huyện đã cho kết quả phòng trừ tốt, lúa trở bông – phoi màu thuận lợi; Tuy nhiên, trên một số diện tích lúa trở muộn, lúa phát triển xanh tốt đang giai đoạn làm đòng – thấp tho trở, diện tích lúa mới trở thoát,.. ở một số HTXDVNN như: Thị trấn Kè Sặt, Vĩnh Hưng, Vĩnh Hồng, Thúc Kháng,... trường thành sâu cuốn lá nhỏ lúa 7 (cao điểm 2) đang tiếp vũ hoá rộ, mật độ trung bình 3-5 con/m², nơi cao >10 con/m², sâu non cuốn lá nhỏ còn sót từ 10-15 con/m², nơi cao 20-30 con/m². Diện tích nhiễm 25ha.

2. Rầy nâu, rầy lưng trắng: Mật độ trung bình từ 200-300 con/m², nơi cao >1000 con/m², rầy cám và rầy trưởng thành. Diện tích nhiễm rầy 15ha. Các diện tích nhiễm đã được nông dân tích cực phòng trừ.

3. Bệnh khô vằn: Tỷ lệ bệnh trung bình 5-7% dành C3,C5, nơi cao 15-20% dành C3,C5,C7. Diện tích nhiễm 250ha.

4. Bệnh lem lép hạt lúa: Tỷ lệ bệnh trung bình 1-2% hạt, nơi cao >5% hạt. Bệnh xuất hiện và hại chủ yếu trên các giống lúa Nếp thơm tại các HTXDVNN như: Long Xuyên, Cổ Bì, Bình Xuyên, Thái Dương, Thái Hoà, Hùng Thắng,...

5. Sâu đục thân 2 chấm: Bông bạc xuất hiện rải rác trên đồng ruộng. Tỷ lệ bông bạc trên một số trà lúa trở cuối tháng 8 – đầu tháng 9 trung bình 0,1-0,5% số bông, nơi cao >2% số bông (Cổ Bì), sâu tuổi 2,3,4. Diện tích nhiễm 0,5ha.

6. Chuột hại: Tỷ lệ hại trung bình 0,3-0,5% dành, nơi cao > 5% dành. Diện tích nhiễm 6 ha.

Ngoài ra, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, nhện gié xuất hiện hại rải rác trên đồng ruộng.

III- DỰ BÁO TÌNH HÌNH DỊCH HẠI THỜI GIAN TỚI

- Sâu cuốn lá nhỏ lúa 7: Cao điểm 2 của lúa 7 gây hại từ cuối tháng 9 cho những diện tích lúa trở muộn sau ngày 15/9, diện tích lúa non xanh mới trở thoát,...

- Rầy nâu, rầy lưng trắng tiếp tục đẻ trứng và tích lũy mật độ, gây cháy chòm cục bộ trên những diện tích có mật độ cao không được phòng trừ kịp thời.

- Sâu đục thân 2 chấm: Gây bông bạc trên những diện tích lúa trở sau ngày 20/9

- Bệnh khô vằn, lem lép do nấm và vi khuẩn hại tiếp tục gây hại.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn gây hại gia tăng trên các giống lúa nhiễm sau mưa giông.

- Chuột gây hại rải rác.

IV- BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

1. Phòng trừ sâu cuốn lá nhỏ: Đề nghị các xã, HTXDVNN khuyến cáo nông dân thường xuyên thăm đồng, kiểm tra sâu cuốn lá nhỏ. Chú ý điều tra trên những diện tích lúa giai đoạn làm đòng – thấp tho thoát, lúa trổ sau ngày 15/9, diện tích lúa non xanh mới trổ thoát,... Phòng trừ kịp thời những diện tích có mật độ bướm cao, sâu non cuốn tổ từ 10-15 con/m².

Thời gian phòng trừ sâu cuốn lá nhỏ lúa 7 (cao điểm 2) từ ngày 22-25/9 cho các xã còn diện tích lúa trổ muộn sau ngày 15/9 như Thị trấn Kè Sặt, Vĩnh Hưng, Thúc Kháng, Vĩnh Hồng,... Các diện tích lúa thấp tro trước phòng trừ trước. Các diện tích phun cuối lúa, phun quá lúa - khi đã thấy sâu cuốn tổ cần phải phun dặm nước thuốc để đảm bảo hiệu quả phòng trừ (Phun từ 1,5-2 bình 18 lít/sào BB).

Sử dụng một trong các loại thuốc đặc hiệu sau đây để phòng trừ: Takumi 20WG(20SC), Winter 635EC, Obaone 95WG, Footsure 108WG/86WG, Su-E50 50WG, ... Pha thuốc theo nồng độ khuyến cáo trên bao bì.

2. Phòng trừ sâu đục thân lúa 2 chấu: Các diện tích lúa trổ sau ngày 18 tháng 9 cần phòng trừ sâu đục thân 2 chấu khi lúa thấp tho trổ (trổ từ 1-3% bông). Sử dụng một trong các loại thuốc sau đây để phòng trừ: Prevathon 5SC(35WG), Virtako 40WG, Voliam targo 0.63EC, Winter 635EC, Tigishield 585EC...

3. Phòng trừ rầy nâu, rầy lưng trắng: Nông dân cần thường xuyên thăm đồng kiểm tra rầy. Phòng trừ kịp thời khi thấy mật độ rầy cao từ 20 con/khóm trở lên bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu sau: Chess 50WG, Chetsduc 700WG, Ohsin 20WP, Ramsing.700WP, Vuachess 650WG, Impala 20WG, Victory 585EC,...

4. Phòng trừ bệnh khô vằn, lem lép hạt do nấm và vi khuẩn hại lúa: Sử dụng một trong các loại thuốc sau đây để phòng trừ: Nevo 330EC, Tilt super 300EC, Amistitop 400WG, Amistatop 325SC, Atuvil 5SC, Anvil 5SC, Mekonvin 50SC, Callihex 5SC, Athuocot 480SC, Vida 5WP, Validacin 5L, ... Các diện tích lúa bị lem lép hạt cần kết hợp thuốc trừ nấm và vi khuẩn để phòng trừ.

Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tư vấn và hướng dẫn kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh bằng các biện pháp và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đạt hiệu quả cao.

V- ĐỀ NGHỊ

Đề nghị đài phát thanh huyện, đài truyền thanh các xã trong huyện thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh diễn biến tình hình dịch hại trên đồng ruộng để nông dân phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời.

Nơi nhận:

- Chi cục BVTV tỉnh;
- TT Huyện Ủy-HĐND-UBND huyện;
- Các phòng ban liên quan;
- Chủ tịch UBND các xã;
- Giám đốc các HTXDVNN;
- Các đại lý thuốc BVTV trong huyện;
- Đài phát thanh huyện;
- Lưu Trung tâm./.

} Để báo cáo
} Để thực hiện

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



TRUNG TÂM
DỊCH VỤ
NÔNG NGHIỆP

Phạm Đình Quân